

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 03 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 248/2022/TLST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

+ Nguyên đơn: **Tổng Văn T**, sinh năm 1934.

Địa chỉ: ấp K, xã L, huyện G, Tiền Giang.

Đại diện ủy quyền: **Tổng Thị Lan C**, sinh năm 1962

Địa chỉ: ấp K, xã L, huyện G, Tiền Giang.

+ Bị đơn: **Phạm Văn T1**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: ấp K, xã L, huyện G, Tiền Giang.

+ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ **Tổng Thị Lan C**, sinh năm 1962;

2/ **Đặng Thị T**, sinh năm 1974;

3/ **Phạm Chí L**, sinh năm 1995;

4/ **Phạm Văn N**, sinh năm 1997;

5/ **Phạm Minh L**, sinh năm 2003;

6/ **Tổng Thị Thanh T**, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: ấp K, xã L, huyện G, Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông **Tổng Văn T** được quyền sử dụng diện tích 159,3m², thửa đất số 110, tờ bản đồ số 35, đất tại ấp K, xã L, huyện G, Tiền Giang (phần đất chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất), có vị trí như sau:

+ Đông giáp đất ông **Tổng Văn T**;

+ Tây giáp đất ông **Phạm Văn T1**;

+ Nam giáp đất ông Phạm Văn T1;

+ Bắc giáp đất ông Nguyễn Văn S.

Ông Phạm Văn T1 được quyền sử dụng diện tích 44,3m², thửa đất số 110, tờ bản đồ số 35, đất tại ấp K, xã L, huyện G, Tiền Giang (phần đất chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất), có vị trí như sau:

+ Đông giáp đất ông Tống Văn T và phần số 1;

+ Tây giáp đất ông Phạm Văn T1;

+ Nam giáp đất ông Phạm Văn T1 và phần số 3;

+ Bắc giáp đất ông Nguyễn Văn Sê.

Ông Phạm Văn T1 được quyền sử dụng diện tích 42,2m², thửa đất số 111, tờ bản đồ số 35, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH08553 ngày 24/01/2017 cho ông Tống Văn T đứng tên, có vị trí như sau:

+ Đông giáp đất ông Tống Văn T;

+ Tây giáp đất ông Phạm Văn T1 và phần số 2;

+ Nam giáp đất sông cửa tiêu;

+ Bắc giáp đất ông Phạm Văn T và phần số 1.

(Các phần đất có sơ đồ trích đo thửa đất kèm theo)

Các đương sự được quyền liên hệ cơ quan có thẩm quyền để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và điều chỉnh lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật.

Ranh giới giữa thửa đất số 111, tờ bản đồ số 35, diện tích 2.027,5m², theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH08553 ngày 24/01/2017 cho ông Tống Văn T đứng tên, đất tại ấp K, xã L, huyện G, Tiền Giang và thửa đất số 110, tờ bản đồ số 35, diện tích 159,3m² (được công nhận cho ông T) với thửa đất số 135, tờ bản đồ số 35, diện tích 2.032,7m², theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH07728 do Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Tây cấp ngày 23/7/2014 cấp cho ông T1 đứng tên được xác định là đường đứt khúc trên sơ đồ trích đo thửa đất có chiều dài 5,22m; 13,07m; 9,68m; 1,35m và 68m đi ngang qua hai thửa đất số 110 (chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) và thửa đất số 111.

*** Về án phí dân sự sơ thẩm:**

Ông Phạm Văn T1 phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Tống Văn T được miễn nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG;
- VKSND huyện GCT;
- C.c THADS huyện GCT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thanh Bình